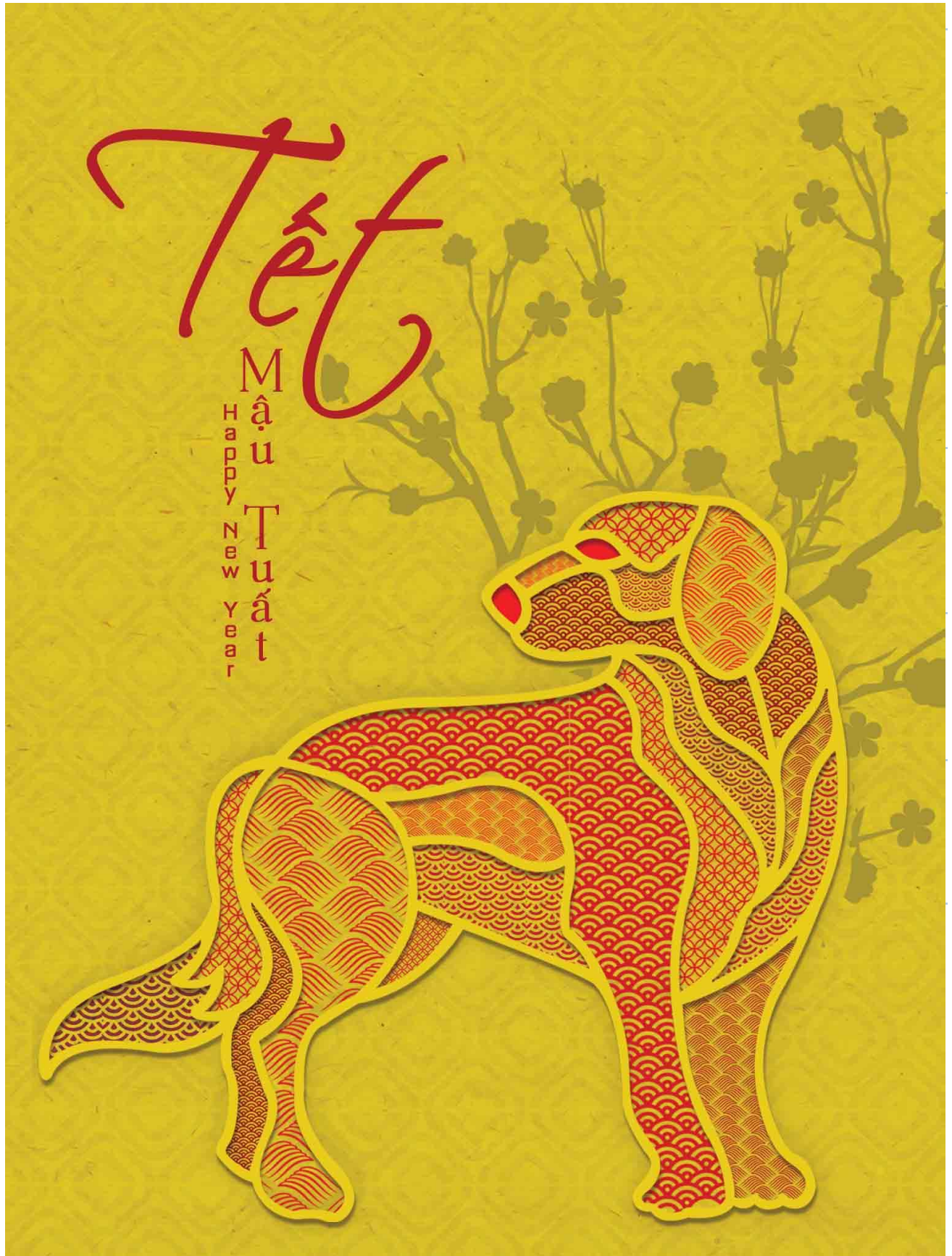


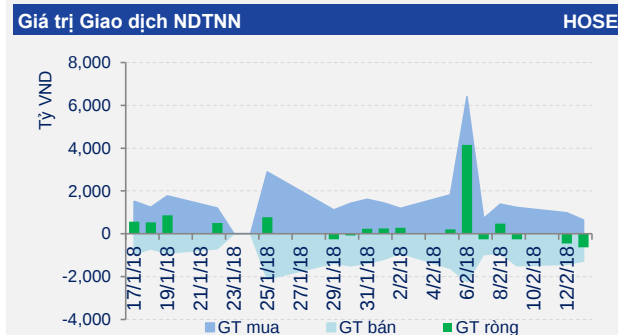
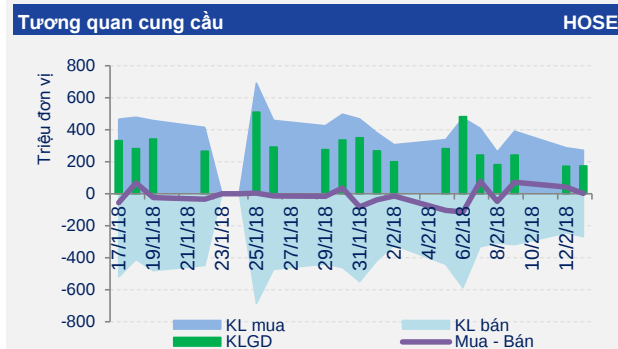


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 13/2/2018

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,059.73	124.31
% Thay đổi	↑ 1.72%	↑ 1.88%
KLGD (CP)	173,361,750	48,031,229
GTGD (tỷ đồng)	4,883.28	915.61
Tổng cung (CP)	269,305,150	79,434,300
Tổng cầu (CP)	271,444,010	85,593,200

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	29,110,390	3,650,196
KL mua (CP)	12,306,760	967,700
GT mua (tỷ đồng)	641.63	22.96
GT bán (tỷ đồng)	1,278.03	55.97
GT ròng (tỷ đồng)	(636.40)	(33.01)



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -1.79%	10.5	2.4	2.3%
Công nghiệp	↓ -4.38%	18.4	5.1	12.7%
Dầu khí	↓ -1.13%	24.9	3.8	5.2%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.57%	20.8	6.0	1.0%
Dược phẩm và Y tế	↓ -1.77%	14.6	3.3	0.7%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.61%	22.5	8.1	9.7%
Ngân hàng	↓ -1.72%	17.6	2.7	31.4%
Nguyên vật liệu	↓ -1.06%	11.6	2.3	11.6%
Tài chính	↓ -5.76%	24.5	4.2	23.6%
Tiền ích Cộng đồng	↓ -1.90%	16.1	3.8	1.8%
VN - Index	↑ 1.72%	19.6	5.2	110.2%
HNX - Index	↑ 1.88%	12.8	2.1	-10.2%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường khép lại năm Đinh Dậu 2017 với thêm một phiên hồi phục tốt nữa với thanh khoản tiếp tục ở mức thấp. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 17,94 điểm (+1,72%) lên 1.059,73 điểm; HNX-Index tăng 2,29 điểm (+1,88%) lên 124,31 điểm. Thanh khoản trên hai sàn ở mức thấp với giá trị giao dịch đạt 5.895 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 222 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thuận chiếm 779 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 406 mã tăng, 88 mã tham chiếu, 133 mã giảm. Tiếp nối đà hồi phục của phiên trước đó, thị trường vẫn giữ được đà hồi phục nhờ hàng loạt mã trụ cột tiếp tục tăng điểm. Tiêu biểu phải kể đến như GAS (+4,3%), VIC (+3%), CTG (+3,8%), BID (+2,5%), HPG (+3,1%), VNM (+0,8%), VCB (+0,8%) đã đóng góp chủ yếu vào mức tăng của VN-Index. Trên sàn HNX, việc ACB (+4%), VCS (+2,2%), NTP (+6,2%), VGC (+3,5%), VCG (+2,2%) tăng mạnh đã giúp chỉ số HNX-Index có phiên hồi phục thứ ba liên tiếp. Nhóm cổ phiếu dầu khí vẫn duy trì được đà hồi phục với nhiều mã tăng như PVS (+0,9%), PVD (+1,2%), TDG (+3,7%), PVB (+1,1%). Ngành chứng khoán tiếp tục đi lên cùng thị trường chung với nhiều mã tăng SSI (+1,6%), SHS (+0,9%), VND (+0,3%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường khép lại năm âm lịch Đinh Dậu 2017 với hai phiên hồi phục tốt và thanh khoản ở mức thấp. Tính chung trong cả năm âm lịch, chỉ số VN-Index đã có mức tăng rất ấn tượng 52% từ 697 điểm lên 1059 điểm. Mức tăng tốt trong hai phiên cuối năm này phần nào sẽ hỗ trợ cho tâm lý của nhà đầu tư trên thị trường khi quay trở lại giao dịch vào đầu năm mới Mậu Tuất 2018. Những rủi ro ngắn hạn của chứng khoán toàn cầu cần được tính đến trong các kịch bản giao dịch để phòng ngừa rủi ro; tuy nhiên, xu hướng trong trung và dài hạn của thị trường vẫn được đánh giá tích cực. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của VN-Index và HNX-Index hiện tại đều là Tích cực với các ngưỡng kháng cự gần nhất tại 1.067 điểm (MA20) và 125 điểm. Dự báo, trong phiên giao dịch đầu tiên của năm Mậu Tuất 2018 (21/2), VN-Index có thể điều chỉnh trở lại để tiến hành lấp khoảng gap 1.041-1.052 điểm tạo ra giữa 2 phiên 12/2 và 13/2. Nhà đầu tư ngắn hạn duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức vừa phải trong giai đoạn này và nên tích cực quan sát thị trường để có quyết định hợp lý. Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và có triển vọng tăng trưởng tích cực trong năm 2018.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

13/2/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên giao dịch với diễn biến tăng mạnh ngay sau phiên ATO và đi ngang trong gần như toàn bộ thời gian còn lại. Chỉ số đạt mức cao nhất trong phiên tại 1.060,48 điểm. Kết phiên, VN-Index tăng 17,94 điểm (+1,72%) xuống 1.059,73 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: GAS tăng 4.500 đồng, VIC tăng 2.500 đồng, CTG tăng 1.000 đồng. Ở chiều ngược lại, HCM giảm 2.800 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên giao dịch với diễn biến giằng co và đi ngang ở mức cao trong phần lớn phiên. Với mức cao nhất đạt được trong phiên tại 124,5 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 2,29 điểm (+1,88%) lên 124,31 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 1.700 đồng, VCS tăng 4.800 đồng, NTP tăng 4.000 đồng. Ở chiều ngược lại, SHB giảm 200 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 636,4 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 16,8 triệu cổ phiếu. HPG là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 164,8 tỷ đồng tương ứng với 2,7 triệu cổ phiếu, tiếp theo là HDB với 140,5 tỷ đồng tương ứng với 3 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VIC là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 28 tỷ đồng tương ứng với 326 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 33,01 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 2,7 triệu cổ phiếu. SHB là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 31,2 tỷ đồng tương ứng với 2,3 triệu cổ phiếu, tiếp theo là ARM với 8 tỷ đồng tương ứng với 230 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 8,6 tỷ đồng tương ứng với 372 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Tổng thu ngân sách tháng 1 đạt 114,2 nghìn tỷ đồng, tăng 5,2% so với cùng kỳ 2017

Tổng thu NSNN tháng 1 ước đạt 114,2 nghìn tỷ đồng, bằng 8,7% tổng dự toán, tăng 5,2% so với cùng kỳ năm 2017. Tổng chi cân đối NSNN tháng 1/2018 ước đạt 91,5 nghìn tỷ đồng, bằng 6% tổng dự toán.

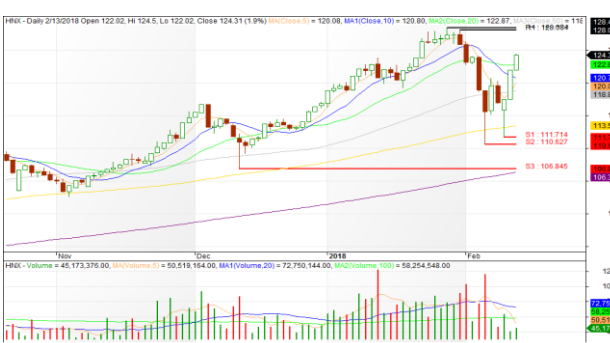
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index hồi phục tốt trong phiên thứ hai liên tiếp, khối lượng ở mức thấp với 158 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số chuyển từ trung tính tích cực với ngưỡng hỗ trợ và kháng cự lần lượt tại 1.055 điểm (MA10) 1.067 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 1.010 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 850 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch đầu tiên của năm Mậu Tuất 2018 (21/2), VN-Index có thể điều chỉnh trở lại để tiến hành lấp khoảng gap 1.041-1.052 điểm tạo ra giữa 2 phiên 12/2 và 13/2.

HNX-Index:



HNX-Index hồi phục mạnh trong phiên thứ ba liên tiếp, thanh khoản khó khăn ở mức thấp với 45 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 122,9 điểm (MA20) và ngưỡng kháng cự tâm lý tại 125 điểm. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 118,8 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 106,3 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch đầu tiên của năm Mậu Tuất 2018 (21/2), HNX-Index có thể tiếp tục hồi phục với mục tiêu là ngưỡng tâm lý tiếp theo tại 125 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

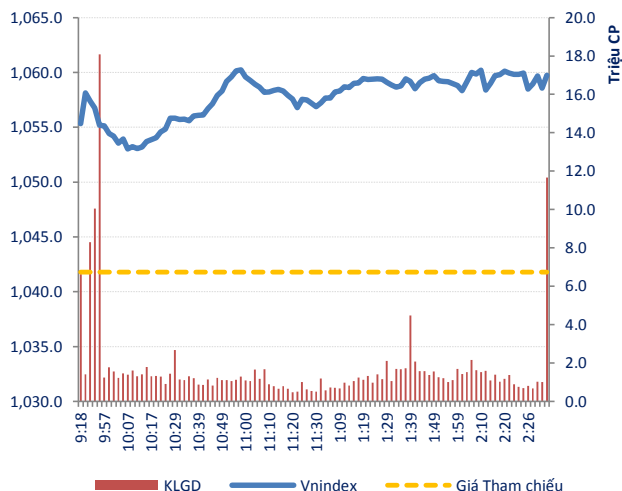
Giá vàng trong nước tăng	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,93 - 37,13 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 90.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và tăng 50.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.
Tỷ giá trung tâm tăng 8 đồng	Ngày 13/2, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.438 đồng (tăng 8 đồng)

TIN QUỐC TẾ

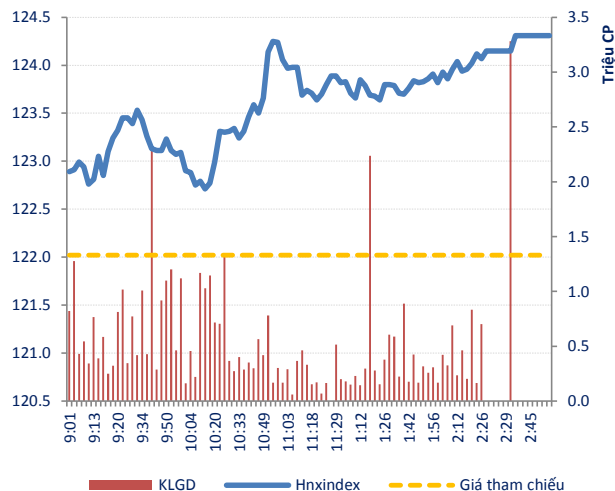
Giá vàng thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 4,3 USD/ounce tương ứng 0,32% lên 1.330,7 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm	Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,31 điểm tương ứng với 0,34% xuống 89,7 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,2323 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3866 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 107,75 JPY.
Giá dầu thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,4 USD/thùng tương ứng với 0,67% lên 59,69 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ tăng điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 12/2, chỉ số Dow Jones tăng 410,37 điểm tương ứng 1,7% lên 24.601,27 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 107,47 điểm tương ứng 1,56% lên 6.981,96 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 36,45 điểm tương ứng 1,39% lên 2.656 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

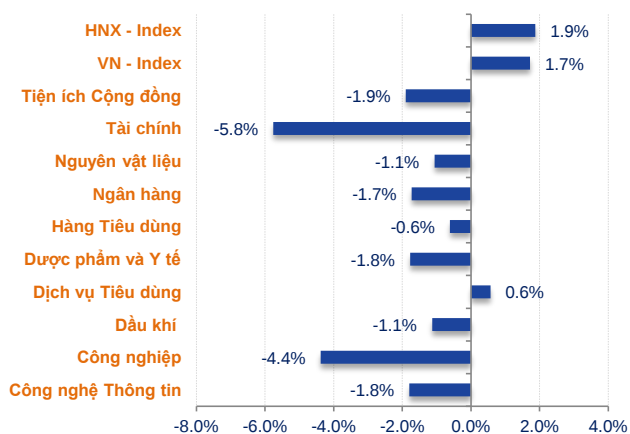
KLGD và VN-Index trong phiên



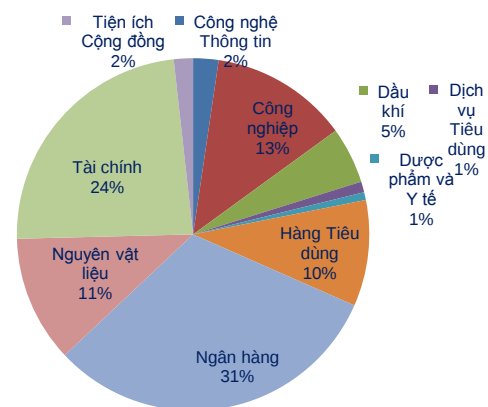
KLGD và HNX-Index trong phiên



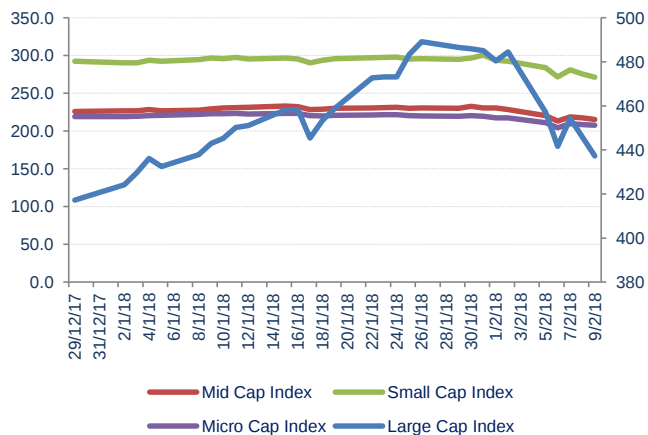
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



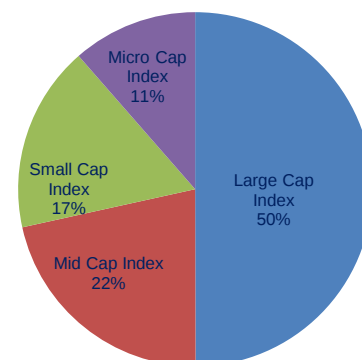
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VIC	325,720	HDB	3,024,950
2	AAA	265,660	HPG	2,747,250
3	SSI	242,010	VRE	2,204,140
4	JVC	116,880	BCG	2,100,000
5	E1VFN30	77,940	HHS	1,257,160

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	371,990	SHB	2,348,630
2	SHS	115,800	ARM	229,699
3	HUT	40,000	VMI	135,000
4	VMC	24,100	TTH	134,160
5	TNG	18,800	MBS	125,300

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
STB	15.90	15.90	⇒	0.00%	10,309,140
HAG	6.15	6.50	↑	5.69%	9,846,120
MBB	30.90	31.50	↑	1.94%	7,172,700
VRE	47.75	48.05	↑	0.63%	6,765,980
AMD	5.90	5.55	↓	-5.93%	6,349,750

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
SHB	13.20	13.00	↓	-1.52%	16,183,020
PVS	22.60	22.80	↑	0.88%	5,911,995
ACB	42.00	43.70	↑	4.05%	5,453,039
VMC	59.50	62.00	↑	4.20%	1,938,526
PVX	2.10	2.10	⇒	0.00%	1,353,825

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DRH	15.80	16.90	1.10	↑ 6.96%
BMC	14.35	15.35	1.00	↑ 6.97%
BMP	85.00	90.90	5.90	↑ 6.94%
VNL	18.05	19.30	1.25	↑ 6.93%
PLP	19.60	20.95	1.35	↑ 6.89%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TST	5.00	5.50	0.50	↑ 10.00%
TFC	5.00	5.50	0.50	↑ 10.00%
PXA	1.00	1.10	0.10	↑ 10.00%
HOM	4.00	4.40	0.40	↑ 10.00%
MIM	13.50	14.80	1.30	↑ 9.63%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KAC	17.90	16.65	-1.25	↓ -6.98%
BSI	16.50	15.35	-1.15	↓ -6.97%
SC5	24.50	22.80	-1.70	↓ -6.94%
TDW	25.35	23.60	-1.75	↓ -6.90%
HOT	13.95	13.00	-0.95	↓ -6.81%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VIX	10.00	9.00	-1.00	↓ -10.00%
VCM	19.20	17.30	-1.90	↓ -9.90%
CTT	10.30	9.30	-1.00	↓ -9.71%
DST	3.10	2.80	-0.30	↓ -9.68%
DAE	16.90	15.30	-1.60	↓ -9.47%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	10,309,140	5.2%	650	24.5	1.2
HAG	9,846,120	3250.0%	723	9.0	0.4
MBB	7,172,700	12.4%	1,936	16.3	1.9
VRE	6,765,980	7.9%	819	58.7	3.5
AMD	6,349,750	5.9%	624	8.9	0.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	16,183,020	11.0%	1,188	10.9	1.0
PVS	5,911,995	6.7%	1,793	12.7	0.9
ACB	5,453,039	14.1%	2,148	20.3	2.7
VMC	1,938,526	64.5%	23,060	2.7	1.3
PVX	1,353,825	-12.8%	(895)	-	0.9

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DRH	↑ 7.0%	10.8%	1,446	11.7	1.2
BMC	↑ 7.0%	5.0%	781	19.7	1.0
BMP	↑ 6.9%	19.8%	5,758	15.8	3.0
VNL	↑ 6.9%	12.7%	2,768	7.0	0.9
PLP	↑ 6.9%	33.5%	4,055	5.2	1.5

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TST	↑ 10.0%	3.3%	732	7.5	0.3
TFC	↑ 10.0%	1.9%	238	23.1	0.5
PXA	↑ 10.0%	-55.4%	(678)	-	1.2
HOM	↑ 10.0%	0.2%	25	177.8	0.3
MIM	↑ 9.6%	44.9%	4,057	3.6	1.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	325,720	8.7%	1,610	53.5	7.3
AAA	265,660	17.3%	3,713	8.0	1.8
SSI	242,010	14.7%	2,373	14.4	2.0
JVC	116,880	3.6%	167	30.6	1.1
1VFVN3	77,940	N/A	N/A	N/A	N/A

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	371,990	6.7%	1,793	12.7	0.9
SHS	115,800	29.4%	3,809	5.8	1.5
HUT	40,000	10.6%	1,440	6.6	0.7
VMC	24,100	64.5%	23,060	2.7	1.3
TNG	18,800	20.0%	2,801	5.0	0.9

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	280,820	44.5%	7,096	27.3	12.0
VCB	230,257	17.8%	2,526	25.3	4.3
VIC	227,107	8.7%	1,610	53.5	7.3
GAS	206,707	22.8%	5,005	21.6	5.0
SAB	149,996	35.6%	7,548	31.0	11.0

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	43,084	14.1%	2,148	20.3	2.7
VCS	17,504	58.4%	14,022	15.6	7.3
SHB	15,641	11.0%	1,188	10.9	1.0
VGC	10,536	11.4%	1,676	14.0	1.7
VCG	10,204	18.4%	3,197	7.2	1.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
NVT	2.18	-76.4%	(5,298)	-	1.4
HVG	2.15	-25.9%	(3,140)	-	0.6
VHG	2.04	-102.7%	(7,726)	-	0.2
BHN	2.00	11.3%	3,242	46.1	5.9
VND	1.93	19.7%	2,985	9.9	1.8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
ASA	2.33	0.4%	39	76.1	0.3
PVS	2.17	6.7%	1,793	12.7	0.9
ARM	2.17	21.7%	3,173	11.3	2.4
SHS	2.01	29.4%	3,809	5.8	1.5
TST	1.97	3.3%	732	7.5	0.3



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
